TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2021/QĐST-HNGĐ	*Tiên Yên, ngày 27 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị Ân Thị V – sinh năm 1995;

Địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: anh Lã Văn Q – sinh năm 1994;

Địa chỉ: thôn T, xã Y, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Ân Thị V và anh Lã Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Ân Thị V và anh Lã Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Lã Văn Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Lã Đình N, sinh ngày 02/7/2015 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Ân Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Q cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: chị Ân Thị V và anh Lã Văn Q không có tài sản chung, không vay nợ chung với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Ân Thị V tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002001 ngày 24/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Chị V được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND xã H, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Quang Độ